

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Vân;

Ông Mai Trần Phúc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2020/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

**Phan Thanh N**, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2000, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh L và bà Trần Thị L1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***- Người bị hại:*** Anh Lê Văn B, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

***- Người làm chứng:***

Anh Nguyễn Hoàng Vũ A, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh;

Anh Nguyễn Công T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Châu

Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh;

Anh Dương Thanh K, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp T2, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 00 giờ, ngày 01/8/2019, sau khi uống bia ở quán “A Lợi” thuộc xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Phan Thanh N cùng anh Nguyễn Công T sinh năm 2001, ngụ khu phố 3, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đi bộ về nhà của Nghĩa tại Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, khi đến trước nhà của anh Lê Văn B, sinh năm 1991, ngụ cùng ấp thì gặp anh B và anh Nguyễn Hoàng Vũ A, sinh năm 1993 vừa điều khiển xe mô tô đến. Tại đây do đèn chiếu sáng của xe anh B chiếu vào người của Nghĩa và anh Thành nên hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát. Trong lúc đánh nhau, anh Thành bỏ chạy về nhà Nghĩa để báo tin cho gia đình, còn Nghĩa ở lại lấy trong túi quần 01 con dao loại dao bấm dài 18 cm, lưỡi dài 07 cm có 01 bề mặt sắc bén, mũi dao nhọn đâm trúng người của anh B và anh An nhiều cái gây thương tích. Sau đó, Nghĩa về nhà của mình điện thoại cho anh Dương Thanh K, sinh năm 1997, ngụ ấp T2, xã T1 (là anh họ của Nghĩa) kể lại sự việc, anh K mang theo 01 con dao tự chế điều khiển xe mô tô chở N đến nhà của anh B, N và anh K xông vào nhà đuổi đánh anh B và anh A nhưng được mọi người can ngăn nên không có ai bị thương tích gì.

Ngày 27/8/2019, anh Lê Văn B có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Thanh N. Anh Nguyễn Hoàng Vũ A không yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Thanh N.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 01/2020/TgT.Bs ngày 20/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tổng các thương tích của Lê Văn B gồm: 03 vết sẹo vùng hông lưng bên trái từ trước ra sau, kích thước 1 cm x 0,5 cm; 2,2 cm x 0,3 cm và 1cm x 0,3 cm; 01 vết sẹo vùng bụng trái, kích thước 1 cm x 0,2 cm; 01 vết sẹo đầu trên cánh tay phải, kích thước 0,5 cm x 0,2 cm và 01 vết sẹo lưng phải kích thước 1,5 cm x 0,2 cm có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn B yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và tiền công lao động với tổng số tiền 60.000.000 đồng, hiện N chưa bồi thường.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Không có tình tiết tăng nặng.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao loại dao bấm dài 18 cm, lưỡi dài 07 cm có 01 bề mặt sắc bén, mũi dao nhọn.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSCT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 09 đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bấm dài 18 cm, lưỡi dài 07 cm, có một bề mặt sắc bén, mũi dao nhọn. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo N đồng ý bồi thường cho anh B số tiền 40.000.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận. Về phần bồi thường thiệt hại, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện

đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định vào khoảng 00 giờ ngày 01-8-2019, trên đường đi uống rượu bia về, khi đi qua nhà của anh Lê Văn B, thì giữa N, T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau với B và A. Trong lúc đánh nhau, N đã dùng 01 con dao (loại dao bấm, dài 18 cm, lưỡi dài 07 cm, có một bề mặt sắc bén, lưỡi dao nhọn) đâm anh B nhiều cái gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 01/2020/TgT.Bs ngày 20/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn B do thương tích gây ra là 06%.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo đã dùng dao bấm (là hung khí nguy hiểm) đâm nhiều nhát vào người của anh B gây thương tích với tỷ lệ là 06%. Do đó hành vi của N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hành phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bấm dài 18 cm, lưỡi dài 07 cm, có một bề mặt sắc bén, lưỡi dao nhọn là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và phải chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phan Thanh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Thanh N 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bấm dài 18 cm, lưỡi dài 07 cm, có một bề mặt sắc bén, lưỡi dao nhọn.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Phan Thanh N phải bồi thường cho anh Lê Văn B số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phan Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự C.A huyện Châu Thành;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Phương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Chiến**

**Mai Trần Phúc**

**Phan Thị Phương**

